TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ Q** TỈNH QUẢNG NGÃI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 79/2017/HNGĐ - ST
Ngày: 30/9/2017
V/v "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Q, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Hồng Hoa

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Minh Tân

2. Ông Nguyễn Đình Dũng

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Nguyễn Trung Linh là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

Ngày 30 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi xét sử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 232/2017/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 6 năm 2017 về việc: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 132/2017/QĐST-HNGĐ ngày 25/8/2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 117/2017/QĐST-HNGĐ ngày 12/9/2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Hồ Tự Q, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Tổ 2, phường C, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

2. Bị đơn: Chị Trần Thị Thu H, sinh năm 1972.

Nguyên quán: Xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

Nơi cư trú cuối cùng: Tổ 2, phường C, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 12/6/2017, bản tự khai ngày 27/6/2017, biên bản phiên họp về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ ngày 08/8/2017 nguyên đơn anh Hồ Tự Q trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Hồ Tự Q và chị Trần Thị Thu H tìm hiểu yêu thương nhau, tự nguyện đi đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân phường C, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi ngày 02/7/2008. Trong quá trình chung sống vợ chồng không tin tưởng, tôn trọng lẫn nhau, bất đồng quan điểm, cuộc sống không hạnh phúc, chị H đã dẫn con gái là Hồ Hà T bỏ nhà đi khỏi địa phương từ tháng 02/2014 cho đến nay. Anh Q đã áp dụng các biện pháp tìm kiếm nhưng vẫn không có tin tức của chị H và cháu T nên anh làm đơn yêu cầu và Tòa án nhân dân thành phố Q

đã ra quyết định tuyên bố chị Trần Thị Thu H và cháu Hồ Hà T mất tích. Từ đó đến nay vẫn không có tin tức gì của chị H và cháu T. Nay anh Q yêu cầu được ly hôn chị Trần Thị Thu H.

Về con chung: Anh Q và chị H có 02 con chung là Hồ Hà T, sinh ngày 03/5/2012 và Hồ Quang H, sinh ngày 09/10/2009. Hiện nay cháu Hồ Quang H đang do anh Q nuôi dưỡng. Khi ly hôn anh Q yêu cầu được tiếp tục nuôi cháu H, không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con. Đối với cháu T Tòa án đã tuyên bố mất tích nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn anh Hồ Tự Q có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, chị Trần Thị Thu H là bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Căn cứ theo quy định tại Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Q và chị H kết hôn trên cơ sở tự nguyện và được Uỷ ban nhân dân phường C, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 02/7/2008 là hôn nhân hợp pháp. Theo anh Q thì trong quá trình chung sống vợ chồng không tin tưởng, tôn trọng lẫn nhau, bất đồng quan điểm, cuộc sống không hạnh phúc nên chị H dẫn con gái là Hồ Hà T bỏ nhà đi khỏi địa phương từ tháng 02/2014 cho đến nay. Mặc dù anh Q đã tìm kiếm nhiều nơi nhưng không có kết quả. Anh Q làm đơn yêu cầu và ngày 22/5/2017 Tòa án nhân dân thành phố Q đã ra quyết định tuyên bố chị Trần Thị Thu H và cháu Hồ Hà T mất tích. Nay anh Q yêu cầu được ly hôn chị Trần Thị Thu H là có căn cứ.

Đối với chị Trần Thị Thu H, Tòa án đã niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự để chị H thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình. Tuy nhiên chị H không có văn bản trình bày ý kiến và cũng không đến Tòa để trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu ly hôn của anh Q nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Hồ Tự Q đối với chị Trần Thị Thu H.

[3] Về con chung: Anh Q và chị H có 02 con chung gồm Hồ Hà T, sinh ngày 03/5/2012 và Hồ Quang H, sinh ngày 09/10/2009. Khi ly hôn anh Q yêu cầu được nuôi cháu H, riêng cháu T đã bị Tòa án tuyên bố mất tích nên anh Q không yêu cầu Tòa án giải quyết, khi nào cháu T trở về anh Q sẽ yêu cầu Tòa án giải quyết sau. Xét thấy từ khi chị H bỏ nhà đi năm 2014 cho đến nay cháu Hồ Quang H do anh Q nuôi dưỡng và hiện nay cháu H đang sống và học tập ổn định, đồng thời cháu H có nguyện vọng được ở với cha, nên giao cháu Hồ Quang H cho anh Q trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Đối với cháu Hồ Hà T và tiền cấp dưỡng nuôi cháu H, anh Q không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Anh Hồ Tự Q không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung, về nợ chung anh Q trình bày không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Anh Hồ Tự Q phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về quan hệ hôn nhân được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí anh Q đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 144, 147, 227, 228, 235, 266, 271, 273 và Điều 278 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, 56, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa anh Hồ Tự Q và chị Trần Thị Thu H.

2. Về nuôi con chung: Giao con chung Hồ Quang H, sinh ngày 09/10/2009 cho anh Hồ Tự Q trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Trần Thị Thu H không phải cấp dưỡng nuôi con. Đối với con chung Hồ Hà T đã bị Tòa án tuyên bố mất tích, anh Q không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Anh Hồ Tự Q không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung, về nợ chung anh Q trình bày không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Anh Hồ Tự Q phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm về quan hệ hôn nhân, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh Q đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu số: AA/2014/0004797 ngày 20/6/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Q.

Nguyên đơn, bị đơn không có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

*** Nơi nhận:**
- *TAND tỉnh Quảng Ngãi;*
- *VKSND TP.Quảng Ngãi;*
- *Chi cục THADS TP.Quảng Ngãi;*
- *UBND P C, TP.Quảng Ngãi;*
- *Đương sự;*
- *Lưu hồ sơ, lưu án văn.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Thị Hồng Hoa